

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

V/v: Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội.
Số: 098/2021/HĐ/HTTĐL-GTVT

Căn cứ Luật Dân sự số: 91/2015/QH 13 ngày 24/11/2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ Chỉ thị giao nhiệm vụ số: 979/CT - CTy ngày 02/8/2021 của Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ về việc Xây dựng hệ thông tin địa lý mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh, thành phố: Nam Định, Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Ninh, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội;

Căn cứ nhu cầu của Xí nghiệp Trắc địa và năng lực thực hiện công việc của Trung tâm Hỗ trợ Phát triển khoa học kỹ thuật.

Hôm nay, ngày 09 tháng 8 năm 2021 tại Xí nghiệp Trắc địa, Chúng tôi gồm:

BÊN A: XÍ NGHIỆP TRẮC ĐỊA - CN. CÔNG TY TNHH MTV TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ

Đại diện: Ông Nguyễn Thanh Chương Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ: Số 02/198 Trần Cung - P. Cổ Nhuế 1 - Q. Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Điện thoại: 0243 8232025 Fax: 0243 7558060
Tài khoản số: 05 111 0003 0009 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội, chi nhánh Điện Biên Phủ Hà Nội.

Mã số thuế: 0100107211 - 004

BÊN B: TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC KỸ THUẬT

Đại diện: Ông Nguyễn Trường Xuân Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ: Nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, số 18 phố Viên, P. Đức Thắng - Bắc Từ Liêm - Hà Nội.

Điện thoại: 0354806361/09835355935.

Tài khoản số: 1462201005013 Tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Tây Đô.

Mã số thuế: 0100764383

Hai bên cùng thống nhất ký kết hợp đồng số: 098/2021/HĐ/HTTĐL-GTVT ngày 09 tháng 8 năm 2021 với các điều khoản sau:

Điều 1: Khối lượng và nội dung công việc

Bên A giao cho bên B thực hiện việc các hạng mục công việc: Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu nền địa lý theo yêu cầu hệ thống: (đặt mức độ hiển thị CSDL tỷ lệ:

1/25.000; 1/50.000; 1/250.000); Cập nhật, chuẩn hóa CSDL chuyên đề mạng giao thông vận tải (đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, đường hàng không, bến vượt) trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội với khối lượng (tạm tính) như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Khố khẩn	Khối lượng
I	Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu nền địa lý theo yêu cầu hệ thống:			
1	Đặt mức độ hiển thị CSDL tỷ lệ: 1/25.000; 1/50.000; 1/250.000			
		Mảnh	1	10
		Mảnh	2	27
		Mảnh	3	34
II	Cập nhật, chuẩn hóa CSDL chuyên đề			
1	Cập nhật CSDL chuyên đề mạng GTVT (đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, đường biển, hàng không, bến vượt)			
		Km	1	787
		Km	1	489
		Km	1	477
		Km	1	745
		Km	1	765
		Km	1	1.519

Điều 2: Chất lượng sản phẩm và thời gian giao nộp

2.1 Yêu cầu kỹ thuật:

Sản phẩm thực hiện phải tuân thủ đúng yêu cầu kỹ thuật của bên A, theo qui trình, qui phạm về chuẩn hóa cơ sở dữ liệu nền địa lý theo yêu cầu hệ thống; Cập nhật, chuẩn hóa CSDL chuyên đề mạng giao thông vận tải theo và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2.2 Sản phẩm giao nộp:

Bên B giao nộp sản phẩm đã hoàn thành cho bên A theo quy định bao gồm: 01 bộ đĩa CD ghi các dữ liệu chuẩn hóa cơ sở dữ liệu nền địa lý theo yêu cầu hệ thống: (đặt mức độ hiển thị CSDL tỷ lệ: 1/25.000; 1/50.000; 1/250.000); Cập nhật, chuẩn hóa CSDL chuyên đề mạng giao thông vận tải (đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, đường hàng không, bến vượt).

2.3 Thời gian giao nộp: Giao nộp sản phẩm trước ngày 10/11/2021.

Điều 3: Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

3.1 Giá trị hợp đồng: **824.563.000** đồng (đã bao gồm thuế GTGT)
(Có Phụ lục dự toán kinh phí chi tiết kèm theo)

Số tiền bằng chữ: (Tám trăm hai mươi bốn triệu, năm trăm sáu ba nghìn đồng)

3.2. Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

- Sau khi ký hợp đồng, bên A sẽ tạm ứng một khoản kinh phí cho bên B. Trong quá trình thi công bên A thanh toán cho bên B không quá 80% giá trị hợp đồng (bao gồm cả phần kinh phí đã tạm ứng). Phần còn lại sẽ thanh toán khi hợp đồng được quyết toán thanh lý.

- Khi khối lượng thực hiện có sự thay đổi trên 10% so với hợp đồng, sau khi bên A được chủ đầu tư nghiệm thu khối lượng hai bên tiến hành lập phụ kiện bổ sung hợp đồng.

- Giá trị thanh lý và thanh toán được xác định trên cơ sở khối lượng công việc thi công thực tế được bên A nghiệm thu và đơn giá dự toán bên A được chủ đầu tư phê duyệt.

- Nguyên tắc thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho bên B theo kế hoạch vốn của chủ đầu tư và khối lượng nghiệm thu hoàn thành đảm bảo yêu cầu theo hợp đồng được ký kết.

Điều 4: Trách nhiệm của các bên

4.1 Bên A:

- Cung cấp đầy đủ tư liệu, bản đồ, danh sách các tuyến đường cần chỉnh lý, điều tra, cử cán bộ theo dõi giám sát phối hợp cùng bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Tổng hợp đánh giá khối lượng, chất lượng sản phẩm, nghiệm thu thanh toán cho bên B đúng tiến độ theo quy định Điều 2.

- Quy định mẫu mã sản phẩm, hình thức văn bản và đóng gói sản phẩm.

4.2 Bên B:

- Lập kế hoạch cụ thể về tiến độ thi công và báo cáo thường xuyên cho bên A về tiến độ thực hiện công việc.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng tài liệu, sửa chữa kịp thời các sai sót khi bên A yêu cầu.

- Phối hợp với bên A tổ chức kiểm tra nghiệm thu theo quy định.

Điều 5: Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

- Bổ sung hạng mục công việc, sản phẩm cần thiết ngoài phạm vi công việc quy định trong hợp đồng.

- Thay đổi về khối lượng công việc thực tế hoàn thành, được Chủ đầu tư chấp thuận phê duyệt bổ sung theo quy định.

- Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng.
- Các thay đổi khác hai bên cùng nhau thương thảo để thống nhất hiệu chỉnh, bổ sung.

Điều 6: Trường hợp bất khả kháng

- Trong hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của một bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch hoặc các điều kiện thời tiết bất lợi.

- Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

- Trong khoảng thời gian không thể thực hiện dịch vụ do điều kiện bất khả kháng, Bên B theo hướng dẫn của Bên A vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng của trường hợp bất khả kháng.

- Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Điều 7 của hợp đồng này.

Điều 7: Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

- Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng, hai bên cùng thương lượng, hòa giải, lập các văn bản bổ sung trên tinh thần hỗ trợ lẫn nhau cùng giải quyết công việc.

Điều 8: Quyết toán và thanh lý hợp đồng

Sau khi toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng được bên A nghiệm thu hoàn thành, bên B sẽ lập 01 bộ hồ sơ quyết toán, thanh lý hợp đồng bao gồm:

- Biên bản kiểm tra nghiệm thu kỹ thuật và bàn giao sản phẩm.
- Bản xác nhận giá trị khối lượng công việc phát sinh (nếu có).
- Bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng.
- Biên bản thanh lý hợp đồng.


Sau khi hai bên đã thống nhất hồ sơ quyết toán, thanh lý hợp đồng, bên B xuất hóa đơn GTGT cho bên A. Bên A sẽ thanh toán toàn bộ giá trị còn lại của hợp đồng cho bên B.


Điều 9: Điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện đúng theo các điều khoản trong hợp đồng. Bên nào không thi hành đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hai bên cùng thương lượng để giải quyết.

- Hợp đồng này làm thành 04 bản có giá trị như nhau, bên B giữ 02 bản, bên A giữ 02 bản và có hiệu lực từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Chương



ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trường Xuân





PHỤ LỤC DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Công trình: **Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Ninh, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội.**

Kèm theo hợp đồng số: 098/2021/HĐ/HTTĐL-GTVT ngày 09/8/2021.

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Khố khăn	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu nền địa lý theo yêu cầu hệ thống:					
1	Đặt mức độ hiển thị CSDL tỷ lệ: 1/25.000;1/50.000;1/250.000			71		
		Mảnh	1	10	6.216.865	62.168.648
		Mảnh	2	27	7.066.848	190.804.894
		Mảnh	3	34	8.044.327	273.507.121
II	Cập nhật, chuẩn hóa CSDL chuyên đề mạng:					
1	Cập nhật CSDL chuyên đề mạng (đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, đường biển, hàng không, bến vượt)			4.782		
1.1	Hải Dương	Km	1	787	46.659	36.720.490
1.2	Hưng Yên	Km	1	489	46.659	22.816.162
1.3	Hà Nam	Km	1	477	46.659	22.256.256
1.4	Hải Phòng	Km	1	745	46.659	34.760.820
1.5	Thái Bình	Km	1	765	46.659	35.693.996
1.6	Hà Nội	Km	1	1.519	46.659	70.874.745
	Cộng					749.603.131
	VAT					74.960.313
	Tổng cộng:					824.563.444
	Làm tròn					824.563.000

Số tiền bằng chữ: Tám trăm hai mươi bốn triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn đồng./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT TOÁN KINH PHÍ

Công trình: Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội.
(Kèm theo thanh lý hợp đồng Số: 29/kt.../2021/TL/HTTĐL-GTVT)

I. Căn cứ lập quyết toán:

- Hợp đồng số: 098/2021/HĐ/HTTĐL-GTVT ngày 09/8/2021, về việc: Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội;

- Biên bản kiểm tra nghiệm thu kỹ thuật & Bàn giao sản phẩm công trình: Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội.

II. Giá trị quyết toán:

(Đơn vị tính: đồng)

Nội dung công việc	KK	ĐVT	K.lượn gtheo (HĐ)	K.lượn g (Thi công)	Đơn giá	Thành tiền
Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu nền địa lý theo yêu cầu hệ thống:						
Đặt mức độ hiển thị CSDL tỷ lệ: 1/25.000; 1/50.000; 1/250.000						
	1	Mảnh	10	10	6.216.865	62.168.650
	2	Mảnh	27	27	7.066.848	190.804.896
	3	Mảnh	34	34	8.044.327	273.507.118
Cập nhật, chuẩn hóa CSDL chuyên đề mạng GTVT						
Cập nhật CSDL chuyên đề mạng GTVT (đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, đường biển, hàng không, bến vượt)						
Hải Dương	1	Km	787	780	46.659	36.393.878
Hưng Yên	1	Km	489	489	46.659	22.816.162
Hà Nam	1	Km	477	477	46.659	22.256.256
Hải Phòng	1	Km	745	745	46.659	34.760.820
Thái Bình	1	Km	765	765	46.659	35.693.996
Hà Nội	1	Km	1.519	1.520	46.659	70.921.404
Cộng giá trị trước thuế:						749.323.178
Thuế GTGT 10%						74.932.318
Tổng cộng:						824.255.496
Làm tròn:						824.255.000

Số tiền bằng chữ: Tám trăm hai mươi bốn triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Chương

ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trường Xuân

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

V/v: Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP.Hải Phòng, TP. Hà Nội.
Số: 29/2021/TL/HTTĐL-GTVT

Căn cứ hợp đồng số: 098/2021/HĐ/HTTĐL-GTVT ký ngày 09 tháng 8 năm 2021 giữa Xí nghiệp Trắc địa - Chi nhánh Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ (bên A) và Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật (bên B) về việc: Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP.Hải Phòng, TP. Hà Nội;

Căn cứ Biên bản kiểm tra nghiệm thu kỹ thuật và bàn giao sản phẩm giữa Xí nghiệp Trắc địa - CN.Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ và Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật về việc: Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP.Hải Phòng, TP. Hà Nội.

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại Xí nghiệp Trắc địa, chúng tôi gồm:
BÊN A: XÍ NGHIỆP TRẮC ĐỊA - CN.CÔNG TY TNHH MTV TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ

Đại diện: Ông Nguyễn Thanh Chương Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ: Số 02/198 Trần Cung, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Điện thoại: 0243 8232025 Fax: 0243 7558060
Tài khoản số: 05 111 0003 0009 tại Ngân hàng TMCP Quân đội, chi nhánh Điện Biên Phủ, Hà Nội.
Mã số thuế: 0100107211 - 004

BÊN B: TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC KỸ THUẬT

Đại diện: Ông Nguyễn Trường Xuân Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ: Nhà A, Trường Đại học Mở - Địa chất, số 18 phố Viên, P.Đức Thắng - Bắc Từ Liêm - Hà Nội.
Điện thoại: 0354806361/0983355935
Tài khoản số: 1462201005013 Tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Tây Đô.
Mã số thuế: 0100764383

Hai bên cùng thống nhất thanh lý hợp đồng số: 098/2021/HĐ/HTTĐL-GTVT ký ngày 09 tháng 8 năm 2021 về việc: Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao

thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP.Hải Phòng, TP. Hà Nội, với những nội dung như sau:

Điều 1: Khối lượng, nội dung công việc hoàn thành

Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật đã hoàn thành việc: Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP.Hải Phòng, TP. Hà Nội, với khối lượng cụ thể như sau:

- Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu nền địa lý theo yêu cầu hệ thống: 71 mảnh.

Đặt mức độ hiển thị CSDL tỷ lệ: 1/25.000; 1/50.000;
1/250.000

<i>Loại KK 1</i>	10 mảnh
<i>Loại KK 2</i>	27 mảnh
<i>Loại KK 3</i>	34 mảnh

- Cập nhật, chuẩn hóa CSDL chuyên đề: 4.776 km.

Cập nhật CSDL chuyên đề mạng GTVT (*đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, đường biển, hàng không, bến vượt*)

Hải Dương (<i>Loại KK1</i>)	780 km
Hưng Yên (<i>Loại KK1</i>)	489 km
Hà Nam (<i>Loại KK1</i>)	477 km
Hải Phòng (<i>Loại KK1</i>)	745 km
Thái Bình (<i>Loại KK1</i>)	765 km
Hà Nội (<i>Loại KK1</i>)	1.520 km

Điều 2: Chất lượng sản phẩm và thời gian giao nộp

1. Chất lượng sản phẩm:

Sản phẩm giao nộp đảm bảo chất lượng tuân thủ theo đúng yêu cầu kỹ thuật của bên A.

2. Sản phẩm giao nộp:

Bên B đã giao cho bên A: 01 bộ đĩa CD ghi các dữ liệu chuẩn hóa cơ sở dữ liệu nền địa lý theo yêu cầu hệ thống: (*đặt mức độ hiển thị CSDL tỷ lệ: 1/25.000; 1/50.000; 1/250.000*); Cập nhật, chuẩn hóa CSDL chuyên đề mạng giao thông vận tải (*đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, đường hàng không, bến vượt*). Đảm bảo yêu cầu chất lượng đã qui định.

3. Thời gian giao nộp: đúng tiến độ thời gian của bên A.

Điều 3: Giá trị thanh lý

- Tổng giá trị thanh lý (đã bao gồm thuế GTGT): 824.255.000 đồng

(Có bảng quyết toán kinh phí kèm theo)

- Số tiền bên A đã tạm ứng cho bên B là: 280.000.000 đồng.

- Kinh phí bên A còn phải thanh toán cho bên B là: 544.255.000 đồng.


Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi bốn triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn.

Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B số tiền trên ngay sau khi biên bản thanh lý hợp đồng này được ký kết.


Hợp đồng số: 098/2021/HĐ/HTTĐL-GTVT ký ngày 09 tháng 8 năm 2021 giữa Xí nghiệp Trắc địa - Chi nhánh Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ (bên A) và Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật (bên B) hết hiệu lực khi bên A thanh toán dứt điểm cho bên B.

Biên bản thanh lý hợp đồng này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**


Nguyễn Thanh Chương

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**


Nguyễn Trường Xuân

DANH SÁCH CÁN BỘ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Số 098/2021/HĐ-HTTĐT-GTVT ngày 09/08/2021

TT	Họ và tên	Tên hợp đồng	Số tiền	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
1	Dương Thị Tâm	Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội	824.563.000	HĐ: 09/8/2021 TLHĐ:29/12/2021	Thành viên
2	Nguyễn Thùy Dương	Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội	824.563.000	HĐ: 09/8/2021 TLHĐ:29/12/2021	Thành viên
3	Nguyễn Thị Mến	Cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu mạng giao thông vận tải trên địa bàn các tỉnh: Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, TP. Hải Phòng, TP. Hà Nội	824.563.000	HĐ: 09/8/2021 TLHĐ:29/12/2021	Thành viên
Tổng			824.563.000		

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2022

GIÁM ĐỐC

(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Nguyễn Trường Xuân